

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HD
TỈNH HD**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2020/HS-ST

Ngày: 03/02/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HD-TỈNH HD

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Doanh, ông Đào Duy Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Bốn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh HD.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD, tỉnh HD tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh HD mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2020/HSST ngày 20/01/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2020/HSST-QĐ ngày 21/01/2020, đối với bị cáo:

Vũ Đình Ph, sinh năm 1998; ĐKKHKT và hiện cư trú tại: Thôn Lâm Xuyên, xã Ph Đ, huyện NS, tỉnh HD; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Vũ Đình Ph và bà Nguyễn Thị Nh; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền sự: Không.

Tiền án:

- Bản án số 171/2016/HSST ngày 06/12/2016, Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh HD xử phạt Phức 42 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự (*bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/01/2019*).

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 11/10/2019 đến nay tại Trại tạm giam KC, Công an tỉnh HD. *Có mặt tại phiên tòa.*

- Bị hại: Chị Lộc Thị L, sinh năm 1991; Hiện cư trú tại: Thôn Miếu L, xã ĐL, huyện NS, tỉnh HD. *Vắng mặt tại phiên tòa.*

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1981; Hiện cư trú tại: Thôn Lâm Xuyên, xã Ph Đ, huyện NS, tỉnh HD. *Có mặt tại phiên tòa.*

+ Chị Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1977; Hiện cư trú tại: Thôn Lâm Xuyên, xã Ph Đ, huyện NS, tỉnh HD. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ, ngày 08/10/2019, Vũ Đình Ph điều khiển xe máy Yamaha Exciter, biển kiểm soát 34B4-208.84 (xe mượn của anh Nguyễn Văn Đ là cậu ruột của Ph) đi từ thành phố HD ra quốc lộ 5, đi lên cầu vượt 789 rồi theo đường tỉnh lộ 390 đi về hướng huyện NS để về nhà. Khi Ph điều khiển xe máy đến đoạn đường tỉnh lộ 390 thuộc thôn Vũ La, xã NĐ, thành phố HD (cách chân cầu vượt khoảng 100m) thì thấy chị Lộc Thị L đang điều khiển xe máy một mình đi phía trước cùng chiều, chị L có đeo 01 túi xách bằng vải thổ cẩm ở hông bên trái, bên trong có 01 điện thoại di động Iphone 6S Plus lắp sim số 0355.969.817, 01 thẻ ATM Vietcom Bank, 01 thẻ công nhân và số tiền khoảng 200.000đ. Ph nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc túi xách của chị L nên tăng ga xe máy, áp sát phía bên trái, dùng tay phải giật chiếc túi xách chị L làm đứt quai đeo rồi Ph tăng ga xe máy bỏ chạy về hướng huyện NS. Khi đi đến đoạn đầu đường vào thôn ĐP, xã ĐL, huyện NS, tỉnh HD, Ph lấy chiếc điện thoại Iphone 6S Plus trong túi xách của chị L ra thấy điện thoại bị khóa bằng mật khẩu nên Ph ném xuống ao nước ở rìa đường rồi lấy 200.000đ trong túi xách, còn túi xách và giấy tờ trong túi, Ph ném xuống sông đoạn dưới cầu HT, NS, HD vào tối cùng ngày. Sau đó Ph mang xe máy trả cho anh Đ, số tiền 200.000đ, Ph chi tiêu hết. Ngày 10/10/2019, anh Đ đã giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố HD 01 xe máy Exciter, biển kiểm soát 34B4-208.84. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố HD đã truy tìm vật chứng nhưng không tìm thấy chiếc túi xách, chiếc thẻ ATM và chiếc thẻ công nhân; Cơ quan điều tra đã thu giữ được 01 chiếc điện thoại Iphone 6S Plus vỏ màu ghi trắng đã bị hỏng do ngâm nước.

Tại kết luận định giá tài sản số 85 ngày 30/10/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố HD kết luận: Giá trị chiếc điện thoại Iphone 6S Plus nói trên là 2.499.500đ; Giá trị 01 chiếc túi xách bằng vải thổ cẩm là 147.000đ; Phí cấp lại 01 thẻ ATM là 50.000đ. Tổng là 2.696.500đ.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là chị L đã nhận lại chiếc điện thoại nhưng điện thoại đã bị hỏng, chiếc thẻ công nhân không thu hồi được. Chị Nguyễn Thị Nh (là mẹ đẻ Ph) đã bồi thường cho chị L số tiền 2.900.000đ nên chị L không yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự.

Về vật chứng: Đối với chiếc xe máy Exciter, biển kiểm soát 34B4-208.84 màu xanh đen, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố HD đã trả lại cho anh Đ, 01 chiếc điện thoại Iphone 6S Plus kèm thẻ sim đã trả lại cho chị L.

Tại Cáo trạng số 11/CT-VKSTPHD, ngày 17/01/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD truy tố bị cáo Vũ Đình Ph về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho

bị cáo. Bị hại chị Lộc Thị L xác định chị Nguyễn Thị Nh đã bồi thường số tiền 2.900.000đ nên không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự. Chị L không bị ảnh hưởng gì đến sức khỏe nên không yêu cầu gì. Chị đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, chị Nh xác định bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho chị L tổng số tiền là 2.896.500 đồng, chị đã bồi thường cho chị L số tiền 2.900.000 đồng, số tiền còn thừa là 3.500 đồng, chị Nh tự nguyện cho chị L không yêu cầu chị L trả lại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Đình Ph phạm tội “Cướp giật tài sản”; Về hình phạt chính: Áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 45 đến 48 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 11/10/2019; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về vật chứng: Không phải giải quyết; Về trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết; Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Vũ Đình Ph tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, sơ đồ hiện trường và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ ngày 08/10/2019, tại đường tỉnh lộ 390, đoạn thuộc thôn VL, xã ND, thành phố HD, tỉnh HD, Vũ Đình Ph có hành vi sử dụng xe máy Yamaha Exciter, biển kiểm soát 34B4-208.84, áp sát bên trái xe máy của chị Lộc Thị L rồi dùng tay phải giật 01 túi xách bằng vải thổ cẩm của chị L đang đeo ở hông bên trái, trong túi có 01 điện thoại di động Iphone 6S Plus lắp sim số 0355.969.817 trị giá 2.499.500đ, 01 thẻ ATM Vietcom Bank, 01 thẻ công nhân và số tiền khoảng 200.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của chị Lê là 2.896.500đ đồng.

Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm vào quyền sở hữu tài sản của công dân và quyền bất khả xâm phạm về tính mạng, sức khỏe của con người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời còn ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an, gây dư luận xấu trong xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi, ý thức coi thường pháp luật, muốn có tiền tiêu sài nhưng lười lao động nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo dùng xe máy là phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội có thể gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của người bị tấn công. Năm 2016, bị cáo đã bị kết án về tội rất nghiêm trọng chưa được xóa án tích nay lại thực hiện hành vi về tội phạm rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” với hai tình tiết định khung quy định tại điểm d (Dùng thủ đoạn nguy hiểm) và

điểm i (Tái phạm nguy hiểm) khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt biết tôn trọng, chấp hành pháp luật và phòng ngừa chung trong xã hội.

[2] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án về tội “Cướp giật tài sản” nhưng đã xác định là tình tiết định khung “Tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự nên không xác định là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, sau khi bị bắt giữ, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại, hành vi phạm tội của bị cáo gây thiệt hại không lớn nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo hoàn cảnh kinh tế khó khăn không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương đã trả lại cho anh Đ 01 chiếc xe máy Exciter, biên kiểm soát 34B4-208.84 màu xanh đen và đã trả cho chị Lê 01 chiếc điện thoại Iphone 6S Plus nên không phải giải quyết.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Nh (là mẹ đẻ Ph) đã bồi thường cho chị L số tiền 2.900.000đ tổng giá trị các tài sản bị cáo Ph chiếm đoạt nên chị L không yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự.

[6] Về án phí: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về vấn đề khác: Anh Nguyễn Văn Đ cho bị cáo mượn chiếc xe máy nhưng không biết bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên không đặt ra xử lý. Theo quy định bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho chị L tổng số tiền là 2.896.500 đồng, chị Nh (là mẹ đẻ của bị cáo Ph) đã bồi thường cho chị L số tiền 2.900.000 đồng, số tiền còn thừa là 3.500 đồng, chị Nh tự nguyện cho chị L không yêu cầu chị L trả lại nên không phải giải quyết.

[8] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố HD, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Đình Ph phạm tội "Cướp giật tài sản".
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Đình Ph 45 (Bốn mươi lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/10/2019.
3. Về án phí: Buộc bị cáo Vũ Đình Ph phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 03/02/2020). Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- VKSNDTP.HD;
- VKSND tỉnh HD;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố HD;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADSTP. HD;
- Sở Tư pháp tỉnh HD;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Thắng

